

Số: 02/2022/QĐST-HNGĐ

Cao Phong, ngày 28 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị Triệu Thị T và anh Đỗ Văn H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của
chị Triệu Thị T;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2022 về thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
 - Người khởi kiện: Chị **Triệu Thị T**, sinh năm 1997;
Cư trú tại: Khu 5, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.
 - Người bị kiện: Anh **Đỗ Văn H**, sinh năm 1994;
Cư trú tại: Khu 5, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2022 có đủ các
điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm
2022, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị T và anh Đỗ Văn H thuận tình ly
hôn.

1.2. Về con chung: Thỏa thuận giao cháu Đỗ Linh N, sinh ngày 18/01/2017 cho chị Triệu Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Đỗ Linh N đủ 18 tuổi. Giao cháu Đỗ Khánh L, sinh ngày 02/7/2013 cho anh Đỗ Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Đỗ Khánh L đủ 18 tuổi. Chị T và anh H đều chưa đặt ra vấn đề đóng góp, cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Cao Phong;
- THADS huyện Cao Phong;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND TT Cao Phong;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Đức Thịnh